

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
I. Giải pháp kỹ thuật - Biện pháp thi công:	
1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, đảm bảo giao thông, biển báo, cấp nước, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không đạt
2. Giải pháp trắc đạc để thi công công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục công việc chính của gói thầu: theo hạng mục công việc tại Chương IV,	Trình bày đầy đủ các nội dung, các công việc đầy đủ theo Hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp tổ chức thi công. Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
quy mô tại Chương V và bản vẽ thiết kế thi công)	thầu, phù hợp với tiến độ thi công. Biện pháp thi công đề xuất có thể khác với HSMT nhưng phải hợp lý để thi công đảm bảo về chất lượng, an toàn.	
	Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp hợp lý với hồ sơ thiết kế được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
	Không có bản vẽ đầy đủ, hoặc bản vẽ không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
II. Tiến độ thi công:		
1. Thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng không quá 400 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Đề xuất thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng không quá 400 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công, thời gian thực hiện hợp đồng: thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá 400 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình	Không đạt
2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a và b).	Không đạt
3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
III. Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:		
1. Hệ thống quản lý thi công xây dựng của nhà thầu	Có hệ thống quản lý thi công xây dựng phù hợp với quy mô, tính chất của công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: chỉ huy trưởng công trường hoặc giám đốc dự án của nhà thầu; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình	Đạt
	Không có hoặc có nhưng thể hiện không rõ trách nhiệm của từng người.	Không đạt
2. Biện pháp tổ chức thực hiện	Có biện pháp tổ chức thực hiện hợp lý, phù hợp với điều kiện gói thầu, tiến độ thi công.	Đạt
	Có biện pháp tổ chức thực hiện không hợp lý, không phù hợp với điều kiện gói thầu, tiến độ thi công.	Không đạt
3. Biện pháp đảm bảo nguyên trạng công trình hiện trạng, công trình lân cận trong quá trình thi công	Có biện pháp đảm bảo nguyên trạng công trình hiện trạng, công trình lân cận trong quá trình thi công: Có cam kết và biện pháp hoàn trả nguyên trạng công trình hiện hữu do ảnh hưởng trong quá trình thi công công trình	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo nguyên trạng công trình hiện trạng, công trình lân cận trong quá trình thi công: Không có cam kết và biện pháp hoàn trả nguyên trạng công trình hiện hữu do ảnh hưởng trong quá trình thi công công trình	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
IV. Biện pháp đảm bảo chất lượng:		
1. Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như:	Thuyết minh đề xuất đủ và hợp lý đối với cả 2 nội dung bên.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý đối với cả 2 nội dung bên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
+ Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công. + Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý.		
2. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu Theo quy định tại Mục 5.3 Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt
	Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Không đạt
3. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát, đá, xi măng, sắt thép, gạch bê tông, gạch ốp lát, sơn các loại, tôn, vật tư điện, nước, PCCC, các loại cửa đi, cửa sổ, vách kính, trạm biến áp, máy bơm....	Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung cấp với đơn vị cung cấp đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung cấp với đơn vị cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
V. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
1. An toàn lao động:		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với	Có bố trí nhân sự, có kế hoạch, giải pháp an toàn lao động khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Có cán bộ thực hiện công tác quản lý an toàn lao động, được đào tạo về chuyên ngành an toàn lao động hoặc chuyên ngành kỹ thuật xây dựng và đáp ứng quy định khác của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. - Có kế hoạch, giải pháp về an toàn lao động đối với: + Đảm bảo an toàn lao động đối với toàn bộ công nhân, cán bộ KT... trong khu vực công trường; + Đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; + An toàn giao thông ra vào công trường; + An toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh... + An toàn cho học sinh trong quá trình thi công + An toàn cho cư dân xung quanh công trường...	tổ chức thi công Không bố trí nhân sự hoặc không có kế hoạch, giải pháp an toàn lao động khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
2. Phòng cháy, chữa cháy:		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3. Vệ sinh môi trường:		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
VI. Bảo hành, bảo trì của nhà thầu:		
1. Bảo hành:		
Thời gian bảo hành 12 tháng (có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
2. Bảo trì:		
Thời gian bảo trì (có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình đến khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng hoặc lớn hơn.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình không đến khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng hoặc không đề xuất thời gian bảo trì công trình, hạng mục công trình.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là không đạt.	Không đạt